

Số: **6468**/UBND-KT

Quảng Ngãi, ngày **23** tháng 10 năm 2018

V/v thực hiện pháp luật  
phòng, chống tham nhũng  
trong hoạt động kinh doanh  
xổ số giai đoạn 2013-2017  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>ĐẾN</b>	Số: ..... <b>9829</b> .....
	Ngày: <b>24.10.18</b> .....
	Chuyên: .....

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 1583/TTCP-C.IV ngày 18/9/2018 về việc báo cáo hoạt động kinh doanh xổ số, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo theo đề cương hướng dẫn, cụ thể như sau:

### **1. Giới thiệu chung về tình hình hoạt động xổ số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:**

- Sự hình thành và phát triển: Công ty Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi được UBND tỉnh Nghĩa Bình thành lập tại Quyết định số 891/QĐ-UB ngày 27/5/1989 về việc thành lập Công ty Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi. Đến ngày 18/7/1990, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 671/QĐ-UB về việc thành lập Công ty Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi.

+ Thực hiện Quyết định số 1433/QĐ-TTg ngày 24/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2007 - 2010, theo đó, việc sắp xếp Công ty Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi: Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ và chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, thực hiện năm 2007; trên cơ sở đó, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện việc chuyển Công ty Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi (Công ty Nhà nước) thành Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi tại Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 26/3/2008.

+ Thực hiện Công văn số 34/TTg-ĐMDN ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015, theo đó, duy trì doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, gồm có 05 công ty, trong đó có Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi; trên cơ sở đó, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 07/02/2012 về phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và cán bộ quản lý Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi.

- Về mô hình: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước; kinh doanh đặc thù, hoạt động theo cơ chế thị trường chung, hoạt động trên địa bàn 14 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

- Về cơ cấu tổ chức: Từ năm 2013 đến 2017 cơ cấu bộ máy theo mô hình Chủ tịch Công ty, cụ thể:

- + Chủ tịch Công ty chuyên trách.
- + Giám đốc chuyên trách.
- + Kiểm soát viên chuyên trách.
- + Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.

+ Các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Tổ chức - Lao động - Tiền lương, Phòng Tài vụ - Kế toán, Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Phòng Phúc tra vé trúng thưởng đã trả thưởng (Phòng Phúc tra).

+ Văn phòng đại diện của Công ty tại các tỉnh.

- Từ năm 2013 đến năm 2017, hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi có sự thay đổi theo hướng tích cực, doanh thu hằng năm tăng đều, tỷ lệ nộp ngân sách nhà nước năm sau cao hơn năm trước và cơ bản hoàn thành chỉ tiêu do UBND tỉnh giao, thu nhập bình quân của người lao động tương đối ổn định.

## **2. Thực hiện việc quản lý nhà nước về kinh doanh xổ số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:**

- Việc ban hành các văn bản để quản lý hoạt động kinh doanh xổ số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

+ Trong năm 2016, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Ngãi.

+ Từ năm 2013 đến năm 2016, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành các Quyết định đánh giá, xếp loại hoạt động Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Ngãi tại các Quyết định: số 809/QĐ-UBND ngày 05/06/2014 về việc công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2013, số 1331/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 về việc công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2014, số 1140/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 về việc công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2015, số 959/QĐ-UBND ngày 26/05/2017 về việc công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2016.

- Việc thành lập, ban hành quy chế hoạt động, kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số: Ngày 30/9/2013, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 1417/QĐ-UBND ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Giám sát xổ số tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Hội đồng Giám sát xổ số tỉnh Quảng Ngãi.

- Việc chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền tỉnh Quảng Ngãi thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với doanh nghiệp xổ số: Ngày 17/9/2014, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 350/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ cho Sở Tài chính giám sát các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Theo đó, giao Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu đối với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi.

- Việc thanh tra, kiểm tra và đôn đốc thực hiện các kết luận kiểm tra, thanh tra: Năm 2017, Kiểm toán Nhà nước Khu vực III thực hiện kiểm toán việc nộp ngân sách các khoản lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2013-2016 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi; đến ngày 01/9/2017, Kiểm toán Nhà nước Khu vực III đã ban hành kết luận kiểm toán việc nộp ngân sách các khoản lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2013-2016 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Quảng Ngãi. Trên cơ sở đó, ngày 27/12/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi khẩn trương thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III tại Công văn số 7983/UBND-KT về việc tiếp tục thực hiện Kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016.

- Việc tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong quản lý hoạt động kinh doanh xổ số; Định kỳ, Hội đồng Giám sát xổ số tỉnh Quảng Ngãi phối hợp Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi tổ chức các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động của Hội đồng Giám sát xổ số tỉnh và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi; đồng thời, đưa ra nhiệm vụ, phương hướng hoạt động các kỳ kế tiếp.

### **3. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ chủ sở hữu đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số:**

- Việc lựa chọn và cử cán bộ làm đại diện chủ sở hữu: Trong giai đoạn năm 2013-2017, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành các Quyết định bổ nhiệm và bổ nhiệm lại đối với các chức danh Chủ tịch, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Kiểm soát viên chuyên trách. Hiện nay, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi có Chủ tịch, Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kiểm soát viên Công ty.

- Việc giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi: UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 13/3/2017. Từ năm 2013 đến năm 2017, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành các Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp qua các năm tại các Quyết định: số 89/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 về việc giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2013, số 524/QĐ-UBND ngày 14/04/2014 về việc giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2014, số 2162/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 về việc giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2015, số 1052/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 về việc giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2016, số 736/QĐ-UBND ngày 21/04/2017 về việc giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2017. Kết thúc niên độ tài chính, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo tổ chức giá hoạt động, xếp loại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi và đã ban hành các Quyết định về công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp hàng năm theo quy định.

- Việc thu và sử dụng nguồn thu từ kết quả kinh doanh xổ số: Từ năm 2013 đến năm 2017, Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Quảng Ngãi đã thực hiện nộp ngân sách tỉnh 315.947 triệu đồng. Nguồn thu xổ số kiến thiết được sử dụng vào chi đầu tư phát triển cho các lĩnh vực y tế, giáo dục – đào tạo, dạy nghề. Theo đó, kinh phí quyết toán cho các dự án này là 310.507 triệu đồng.

*(Chi tiết tại các Phụ lục 01, 02 và 03 đính kèm)*

Kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư;
- Thanh tra tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Q.Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, NC, CBTH;
- Lưu: VT, KT ntha655.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Trường Thọ**

**PHỤ LỤC 01**



**BIỂU VỀ QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO  
NHÀ MÁY SẢN XUẤT VÀ MOUNTING SỐ KIẾN THIẾT QUẢNG NGÃI  
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017**

(Kèm theo Quyết định số 68/UBND-KT ngày 23 / 10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Chức danh quy hoạch</b>	<b>Năm quy hoạch</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Đỗ Kỳ Trắng	5/6/1967	Chủ tịch công ty	2017
2	Lê Minh Sơn	1/20/1964	Chủ tịch, Giám đốc Công	2017
3	Phạm Văn Công	10/20/1963	Phó giám đốc	2017
4	Trần Thanh Tú	9/10/1970	Phó giám đốc	2017
5	Phạm Văn Pháp	4/6/1965	Phó giám đốc	2017
6	Phạm Đăng Chương	10/30/1981	Phó giám đốc	2017
7	Phạm Văn Viên	11/18/1966	Kế toán trưởng	2017
8	Võ Quang Hưng	11/6/1980	Kế toán trưởng	2017
9	Nguyễn Đình Bửu	5/14/1961	Kiểm soát viên	2017
10	Nguyễn Thị Thi	8/10/1968	Kiểm soát viên	2017
11	Đỗ Hòa Bình	11/11/1972	Kiểm soát viên	2017

**PHỤ LỤC 02**

**BẢNG BIỂU VỀ BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO**

**TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT QUẢNG NGÃI**

**GIẢI ĐOẠN 2013 - 2017**

(Kèm theo Công văn số 468/UBND-KT ngày 23/ 10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



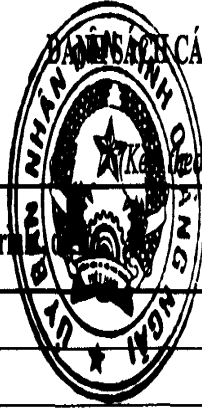
<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Chức danh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại</b>	<b>Năm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Nguyễn Văn Liêm	06/02/1954	Chủ tịch Công ty	2012
2	Trần Phùng	01/01/1959	Chủ tịch Công ty	2016
3	Đỗ Kỳ Trắng	06/5/1967	Chủ tịch Công ty	2018
4	Lê Minh Sơn	20/01/1964	Giám đốc	2018
5	Phạm Quang Tình	20/4/1959	Kiểm soát viên	2018
6	Lương Thái Tuyến	10/6/1959	Phó Giám đốc	2013
7	Nguyễn Minh Thanh	01/01/1962	Phó Giám đốc	2013
8	Phạm Văn Công	20/10/1963	Kế toán trưởng	2013

## PHỤ LỤC 03

## DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU XỔ SỔ KIẾN THIẾT

GIAI ĐOẠN 2013-2017

Công văn số 7/UBND-KT ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi



Số TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Kinh phí được bố trí	Kinh phí quyết toán	Tình trạng thanh tra, kiểm toán
I	NĂM 2013		56.427.650.000	54.217.935.939	
1	Trường THCS Trần Phú	UBND TP Quảng Ngãi	2.000.000.000	1.912.640.000	
2	THCS Nghĩa Dũng	UBND TP Quảng Ngãi	609.000.000	608.687.000	
3	TH số 1 Bình Chương	UBND huyện Bình Sơn	311.000.000	311.000.000	
4	TH số 2 Tịnh Thọ	UBND huyện Sơn Tịnh	57.000.000	57.000.000	
5	TH số 1 Phổ Thạnh	UBND huyện Đức Phổ	281.000.000	276.262.000	
6	TH Phổ Quang	UBND huyện Đức Phổ	500.000.000	486.628.000	
7	TH Phổ Nhơn	UBND huyện Đức Phổ	200.000.000	200.000.000	
8	Trường Giáo dục trẻ khuyết tật tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	555.000.000	554.639.000	
9	THPT số 1 Tư Nghĩa	Sở Giáo dục và Đào tạo	576.000.000	576.000.000	
10	Trung tâm dạy nghề-Giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp Nghĩa Hành	Trung tâm dạy nghề-Giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp Nghĩa Hành	61.000.000	60.619.000	
11	THPT số 2 Tư Nghĩa	THPT số 2 Tư Nghĩa	56.000.000	56.000.000	
12	THPT số 2 Tư Nghĩa	THPT số 2 Tư Nghĩa	681.000.000	681.000.000	
13	THPT Chu Văn An	THPT Chu Văn An	507.000.000	507.000.000	
14	THPT Trần Quang Diệu	THPT Trần Quang Diệu	641.000.000	640.543.000	
15	THPT Bình Sơn	THPT Bình Sơn	400.000.000	399.591.000	
16	THPT Huỳnh Thúc Kháng	THPT Huỳnh Thúc Kháng	1.400.000.000	1.400.000.000	
17	Trung tâm GDTX-HNDN Mộ Đức	Trung tâm GDTX-HNDN Mộ Đức	214.000.000	205.852.000	
18	ĐH Phạm Văn Đồng	ĐH Phạm Văn Đồng	59.000.000	58.913.000	
19	THPT Sơn Mỹ	Trường THPT Sơn Mỹ	208.000.000	206.599.000	
20	TH Tịnh Kỳ	UBND huyện Sơn Tịnh	550.000.000	550.000.000	
21	TH Tịnh Giang	UBND huyện Sơn Tịnh	450.000.000	450.000.000	
22	TH Tịnh Trà	UBND huyện Sơn Tịnh	1.480.000.000	1.479.684.000	
23	Trường Mầm non 19/5	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.600.000.000	1.600.000.000	
24	TT KTTH-HN Bình Sơn	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.480.000.000	1.480.000.000	

24	TT KTTH-HN Bình Sơn	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.480.000.000	1.480.000.000	
25	Mầm non Hành Minh	UBND huyện Nghĩa Hành	1.190.000.000	1.190.000.000	
26	THCS Hành Tín Tây	UBND huyện Nghĩa Hành	500.000.000	499.776.000	
27	THCS Hành Thiện	UBND huyện Nghĩa Hành	1.111.000.000	1.100.189.000	
28	Mầm non Phố Phong	UBND huyện Đức Phổ	1.271.000.000	1.271.000.000	
29	TH Bình Hiệp	UBND huyện Bình Sơn	500.000.000	500.000.000	
30	THPT Vạn Tường	THPT Vạn Tường	2.300.000.000	2.300.000.000	
31	THPT Thu Xà, Tư Nghĩa	THPT Thu Xà	252.000.000	150.000.000	
32	Trường PTTH Ba Gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.000.000.000	2.000.000.000	
33	Trung tâm bảo trợ xã hội Quảng Ngãi	Sở LĐ-TB và XH	3.000.000.000	3.000.000.000	
34	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Minh Long	UBND huyện Minh Long	3.000.000.000	2.913.000.000	
35	Trường THPT huyện Ba Tư	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.000.000.000	2.000.000.000	
36	Cải tạo, mở rộng Trường THPT chuyên Lê Khiết	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.000.000.000	1.565.502.300	
37	Trường năng khiếu TDTT tỉnh	Sở VH, TT và DL	7.000.000.000	7.000.000.000	Kết luận số 175/KL-SXD ngày 12/02/2015 của Sở Xây dựng
38	Trường THPT Trần Quang Diệu (Nhà đa năng và các công trình phụ trợ)	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.000.000.000	2.904.300.240	
39	Trường THPT Lương Thế Vinh, Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ	9.000.000.000	7.637.861.399	
40	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng (Nhà hiệu bộ, phòng học, thư viện)	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.000.000.000	2.000.000.000	
41	Trường năng khiếu TDTT tỉnh	Sở VH, TT và DL	1.427.650.000	1.427.650.000	
<b>II</b>	<b>NĂM 2014</b>		<b>60.800.000.000</b>	<b>59.278.200.979</b>	
1	Trường THCS Bình Thuận	UBND huyện Bình Sơn	270.359.000	270.359.000	
2	Trường THCS Bình An	UBND huyện Bình Sơn	189.169.000	189.169.000	
3	Trường THCS Bình Nguyên	UBND huyện Bình Sơn	177.680.000	177.680.000	
4	Trường Tiểu học Quyết Thắng	UBND huyện Tư Nghĩa	200.441.000	200.386.000	
5	Trường THCS thị trấn Sông Vệ	UBND huyện Tư Nghĩa	297.013.000	296.943.000	
6	Trường THCS Nghĩa Hòa	UBND huyện Tư Nghĩa	142.214.000	142.193.000	
7	Trường THCS Nghĩa Thuận	UBND huyện Tư Nghĩa	157.932.000	157.914.000	
8	Trường THCS Phố Khánh	UBND huyện Đức Phổ	382.205.000	181.197.000	
9	Trường THCS Phố Minh	UBND huyện Đức Phổ	157.867.000	150.949.459	



10	Trường THCS Phố Vinh	UBND huyện Đức Phổ	103.598.000	86.610.000
11	Trường THCS Phố Hoà	UBND huyện Đức Phổ	123.766.000	120.871.520
12	Trường Tiểu học số 2 Hành Thiện	UBND huyện Nghĩa Hành	71.779.000	71.779.000
13	Trường Tiểu học số 1 TT Chợ Chùa	UBND huyện Nghĩa Hành	132.416.000	132.416.000
14	Trường Tiểu học Hành Dũng	UBND huyện Nghĩa Hành	130.122.000	127.600.000
15	Trường Tiểu học số 1 Sơn Hạ	UBND huyện Sơn Hà	22.539.000	22.539.000
16	Trường Tiểu học số 2 Sơn Hạ	UBND huyện Sơn Hà	23.067.000	23.067.000
17	Trường Tiểu học Sơn Bao	UBND huyện Sơn Hà	24.126.000	24.126.000
18	Trường Tiểu học Sơn Ba	UBND huyện Sơn Hà	27.181.000	15.743.000
19	Trường Tiểu học Sơn Thủy	UBND huyện Sơn Hà	37.246.000	27.751.000
20	Trường THCS Sơn Thượng	UBND huyện Sơn Hà	97.643.000	97.641.000
21	Trường THCS Di lãng	UBND huyện Sơn Hà	230.118.000	229.949.000
22	Trường THCS Sơn Thủy	UBND huyện Sơn Hà	132.382.000	132.381.000
23	Trường THCS & THPT Phạm Kiệt	UBND huyện Sơn Hà	810.097.000	810.096.000
24	Trường Tiểu học Trà Lãnh	UBND huyện Tây Trà	56.673.000	55.644.000
25	Trường Tiểu học số 2 Trà Phong	UBND huyện Tây Trà	52.348.000	52.348.000
26	Trường Tiểu học Trà Thọ	UBND huyện Tây Trà	97.689.000	97.689.000
27	THPT Huỳnh Thúc Kháng	THPT Huỳnh Thúc Kháng	549.000.000	548.463.000
28	THCS Hành Thiện	UBND huyện Nghĩa Hành	350.000.000	350.000.000
29	TH Tĩnh Trà	UBND huyện Sơn Tĩnh	86.000.000	0
30	TH Tĩnh Giang	UBND huyện Sơn Tĩnh	326.000.000	303.410.000
31	THCS Hành Nhân	UBND huyện Nghĩa Hành	2.218.000.000	2.217.498.000
32	Mầm non 19/5	Sở Giáo dục và Đào tạo	200.000.000	200.000.000
33	TT KTTH-HN Bình Sơn	Sở Giáo dục và Đào tạo	180.000.000	180.000.000
34	Mầm non Hành Minh	UBND huyện Nghĩa Hành	130.000.000	130.000.000
35	THCS Hành Tín Tây	UBND huyện Nghĩa Hành	130.000.000	130.000.000
36	Mầm non Nghĩa Thọ	UBND huyện Tư Nghĩa	950.000.000	950.000.000
37	THPT Vạn Tường	THPT Vạn Tường	2.600.000.000	2.600.000.000
38	THPT Thu Xà, Tư Nghĩa	THPT Thu Xà, Tư Nghĩa	290.000.000	290.000.000
39	THPT Nguyễn Công Trứ	THPT Nguyễn Công Trứ	1.159.000.000	0
40	Trường PTTH Ba Gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.000.000.000	2.000.000.000
41	Trung tâm Bảo trợ xã hội Quảng Ngãi	Sở LĐ-TB và XH	3.500.000.000	3.500.000.000
42	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Minh Long	UBND huyện Minh Long	700.000.000	700.000.000

43	Trường THPT huyện Ba Tơ	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.200.000.000	1.200.000.000	
44	Trường năng khiếu TDTT tỉnh	Sở VH, TT và DL	6.000.000.000	5.999.459.000	
45	Trường THPT Trần Quang Diệu (Nhà đa năng và các công trình phụ trợ)	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.900.000.000	3.900.000.000	
46	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng (Nhà hiệu bộ, phòng học, thư viện)	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.484.330.000	3.484.330.000	
47	Trường THPT Lương Thế Vinh, Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ	9.000.000.000	9.000.000.000	
48	Trường Trung học cơ sở Bình Hải, huyện Bình Sơn	UBND H. Bình Sơn	6.000.000.000	6.000.000.000	
49	Trường THPT số 2 Mộ Đức (nhà đa năng)	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.000.000.000	3.000.000.000	
50	Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp huyện Lý Sơn	UBND huyện Lý Sơn	4.500.000.000	4.500.000.000	Kết quả thanh tra Liên ngành được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2589/KL-UBND ngày 04/05/2017
51	Mở rộng các khoa: Thân nhân tạo, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh nhiệt đới thuộc BV đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	4.200.000.000	4.200.000.000	
<b>III</b>	<b>NĂM 2015</b>		<b>60.480.000.000</b>	<b>60.446.217.000</b>	
1	Trường năng khiếu TDTT tỉnh	Sở VH, TT và DL	1.000.000.000	1.000.000.000	
2	Trường THPT Trần Quang Diệu (Nhà đa năng và các công trình phụ trợ)	Sở Giáo dục và Đào tạo	500.000.000	500.000.000	
3	Trường Trung học cơ sở Bình Hải, huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	10.000.000.000	10.000.000.000	
4	Trường THPT số 2 Mộ Đức (nhà đa năng)	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.500.000.000	3.500.000.000	
5	Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp huyện Lý Sơn	UBND huyện Lý Sơn	4.000.000.000	4.000.000.000	
6	Trường THPT Lương Thế Vinh, Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ	10.000.000.000	10.000.000.000	
7	Mở rộng các khoa: Thân nhân tạo, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh nhiệt đới thuộc BV đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	7.717.000.000	7.710.000.000	
8	Trạm y tế xã Bình Hiệp	Sở Y tế	500.000.000	500.000.000	
9	Trạm y tế xã Tịnh Sơn	Sở Y tế	500.000.000	500.000.000	
10	Trạm y tế xã Nghĩa Đông	Sở Y tế	1.070.000.000	1.070.000.000	

12	Trạm y tế xã Đức Hòa	Sở Y tế	1.350.000.000	1.350.000.000
13	Trạm y tế xã Phò Quang	Sở Y tế	1.060.000.000	1.060.000.000
14	Trạm y tế xã Bình Hải	Sở Y tế	1.100.000.000	1.100.000.000
15	Trạm y tế xã Hành Trung	Sở Y tế	400.000.000	400.000.000
16	Trạm y tế xã Phò Khánh	Sở Y tế	1.103.000.000	1.102.964.000
17	Trạm y tế phường Chánh Lộ	Sở Y tế	1.400.000.000	1.400.000.000
18	Trạm y tế phường Nguyễn Nghiêm	Sở Y tế	1.500.000.000	1.500.000.000
19	Trạm y tế xã Phò Thạnh	Sở Y tế	250.000.000	250.000.000
20	Trạm y tế thị trấn Chợ Chùa	Sở Y tế	130.000.000	103.253.000
21	MN Hoa Hồng	UBND TP Quảng Ngãi	980.000.000	980.000.000
22	MN Nghĩa Hà	UBND TP Quảng Ngãi	490.000.000	490.000.000
23	MN Tịnh Hòa	UBND TP Quảng Ngãi	490.000.000	490.000.000
24	MN Nghĩa Điền	UBND huyện Tư Nghĩa	735.000.000	735.000.000
25	MN Nghĩa Trung	UBND huyện Tư Nghĩa	490.000.000	490.000.000
26	MN Tịnh Sơn	UBND huyện Sơn Tịnh	735.000.000	735.000.000
27	MN Đức Tân	UBND huyện Mộ Đức	490.000.000	490.000.000
28	MN Đức Thạnh	UBND huyện Mộ Đức	735.000.000	735.000.000
29	MN Phở Cường	UBND huyện Đức Phổ	980.000.000	980.000.000
30	MN Phở Khánh	UBND huyện Đức Phổ	980.000.000	980.000.000
31	MN Phở An	UBND huyện Đức Phổ	980.000.000	980.000.000
32	MN Hành Phước	UBND xã Hành Phước	1.455.000.000	1.455.000.000
33	MN Bình Trung	UBND huyện Bình Sơn	980.000.000	980.000.000
34	MN Bình Minh	UBND huyện Bình Sơn	980.000.000	980.000.000
35	MN Bình Đông	UBND huyện Bình Sơn	980.000.000	980.000.000
<b>IV</b>	<b>NĂM 2016</b>		<b>61.000.000.000</b>	<b>58.662.134.000</b>
1	Trường Trung học cơ sở Bình Hải, huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	500.000.000	500.000.000
2	Trung tâm Dạy nghề - Giáo dục thường xuyên và Hướng nghiệp huyện Lý Sơn	UBND huyện Lý Sơn	4.000.000.000	4.000.000.000
3	Trường THPT Lương Thế Vinh, Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ	10.500.000.000	10.500.000.000
4	Thiết bị Phòng thí nghiệm sinh-hóa-môi trường, trường PVE	Trường ĐH Phạm Văn Đồng	7.000.000.000	6.999.999.000

5	Mở rộng các khoa: Thận nhân tạo, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh nhiệt đới thuộc BV đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	2.000.000.000	1.965.522.000
6	Trạm y tế xã Bình Hải	Sở Y tế	2.000.000.000	1.596.308.000
7	Trạm y tế xã Hành Trung	Sở Y tế	3.000.000.000	3.000.000.000
8	Trạm y tế xã Phổ Khánh	Sở Y tế	2.600.000.000	2.145.487.000
9	Trạm y tế phường Chánh Lộ	Sở Y tế	2.300.000.000	1.657.416.000
10	Trạm y tế phường Nguyễn Nghiêm	Sở Y tế	2.600.000.000	1.798.339.000
11	Trạm y tế xã Nghĩa Thương	Sở Y tế	1.500.000.000	1.500.000.000
12	Trung tâm giáo dục lao động xã hội (gđ3)	Sở LĐ-TB và XH	3.000.000.000	2.999.063.000
13	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi	Sở Y tế	20.000.000.000	20.000.000.000
<b>V</b>	<b>NĂM 2017</b>		<b>80.000.000.000</b>	<b>77.902.785.000</b>
1	Trường THPT Lương Thế Vinh, Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ	2.500.000.000	2.369.000.000
2	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	53.500.000.000	53.500.000.000
3	Trạm y tế xã Hành Trung	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	590.000.000	543.127.000
4	Trạm y tế xã Ba Chùa	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	2.660.000.000	1.321.967.000
5	Trạm y tế xã Tịnh Thọ	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	60.000.000	0
6	Trạm y tế xã Tịnh Ấn Đông	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	60.000.000	0
7	Trạm y tế xã Tịnh An	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	60.000.000	0
8	Trạm y tế xã Hành Dũng	BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	70.000.000	0

9	Trường THCS DTNT Ba Tư - 06 phòng ở học sinh và thư viện	BQL Dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	1.700.000.000	1.700.000.000	
10	Trường THCS THPT Phạm Kiệt - Nhà lớp học 6 phòng tầng	BQL Dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	2.100.000.000	2.100.000.000	
11	Trường THPT Chu Văn An - Nhà lớp học 10 phòng 2 tầng	BQL Dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	4.800.000.000	4.800.000.000	
12	Mở rộng trường THPT Lê Khiết (bồi thường, GPMB)	BQL Dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	1.400.000.000	1.400.000.000	
13	Đường ĐH 72 (đoạn Sơn cao - Sơn Kỳ)	UBND huyện Sơn Hà	6.000.000.000	6.000.000.000	
14	Bổ sung thực hiện các dự án ATK (Trụ sở làm việc Ba Thành)	UBND huyện Ba Tư	1.500.000.000	1.168.691.000	
15	Hỗ trợ có mục tiêu đầu tư đường huyện trên địa bàn xã Hành Tín Tây, tiếp giáp thôn Khánh Giang xã Hành Tín Đông (thuộc đoạn còn lại của tuyến đường huyện ĐH57), ĐT624 dốc Nhảy	UBND huyện Nghĩa Hành	3.000.000.000	3.000.000.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>318.707.650.000</b>	<b>310.507.272.918</b>	